**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội**  **dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **3** | **0** | **3** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **50** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **2\*** | **0** | **1\*** | **50** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***10*** | ***15*** | ***10*** | ***0*** | ***40*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **25%** | | **40%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **50%** | | | | **50%** | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THẠCH THẤT**  Họ và tên: ……………………………..  Lớp:……Trường:……………………... | **BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023 – 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7**  (*Thời gian: 90 phút không kể thời gian giao đề)*  (Bài kiểm tra gồm 04 trang) |

*Điểm*

*Lời phê của thầy, cô giáo*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

***(Học sinh làm trực tiếp vào bài kiểm tra này)***

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (*5,0 điểm*): Đọc văn bản “Thỏ thay răng”**

Trong một khu rừng nọ có một chú Thỏ rất nhát gan. Cứ nhìn thấy bóng dáng của Cáo là Thỏ vội quay đầu bỏ chạy. Có cách gì giúp mình không sợ Cáo nữa không? Suy nghĩ mãi, cuối cùng Thỏ nghĩ ra một cách rất hay, ấy là thay một bộ răng trông thật hung dữ. Nó tìm đến bác sĩ Hạc và bảo:

- Bác sĩ Hạc yêu quý, bác chuyên chữa răng cho mọi người, xin bác thay cho cháu một hàm răng mới!

- Sao thế? Răng của cháu vẫn còn rất tốt mà - Bác sĩ Hạc ngạc nhiên.

- Tuy răng của cháu không bị hỏng, nhưng mà nó quá nhỏ. Bác lắp cho cháu một hàm răng giống như của Sư Tử ấy!

Bác sĩ Hạc hỏi Thỏ:

- Nhưng cháu muốn có hàm răng giống như của Sư Tử để làm gì vậy?

- Cháu không muốn cứ nhìn thấy Cáo là phải chạy trốn nữa. Nếu mà làm cho Cáo phải chạy khi nhìn thấy cháu thì hay biết mấy.

Bác sĩ Hạc rất thông cảm cho hoàn cảnh của Thỏ, liền thay cho nó một hàm răng giống như của Sư Tử. Thỏ soi gương, sung sướng thốt lên: “Tuyệt quá, giờ mình sẽ đi tìm Cáo!”

Thỏ vào rừng, xông xáo khắp nơi tìm Cáo. Lúc sau, Cáo từ bụi cây bước ra, tiến về phía Thỏ. Trông thấy Cáo từ xa, Thỏ sợ quá co giò chạy biến. Nó chạy đến nhà bác sĩ Hạc, lắp bắp:

- Bác… bác… sĩ ơi! Xin bác thay cho cháu hàm răng khác.

- Sao thế? Hàm răng này không tốt à?

- Không, không phải ạ! Hàm răng này vẫn nhỏ quá. Bác có hàm răng nào to hơn không ạ?

Vị bác sĩ khuyên Thỏ:

- Dù có thay hàm răng to hơn thì cũng chẳng có tác dụng gì đâu, cháu sẽ vẫn sợ Cáo thôi. Thỏ con này, cháu nên thay tim ấy, bỏ trái tim Thỏ đi và thay bằng trái tim Sư Tử thì mới được.

( Theo nguồn https://truyendangian.com/)

**\*Trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 6 bằng cách khoanh tròn vào chữ cái ở đầu mỗi đáp án đúng (*3 điểm*):**

**Câu 1. Truyện thuộc thể loại truyện dân gian nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện ngụ ngôn | B. Truyện cười |
| C. Truyện cổ tích | D. Truyện truyền thuyết |

**Câu 2**. **Câu *“Có cách gì giúp mình không sợ Cáo nữa không?”* là suy nghĩ của nhân vật nào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Bác sĩ Hạc | B. Thỏ | C. Sư Tử | D. Cáo |

**Câu 3**. **Câu văn nào sau đây không chứa phó từ?**

A. Trong một khu rừng nọ có một chú thỏ rất nhát gan.

B. Tuyệt quá, giờ mình sẽ đi tìm cáo!

C. Thỏ vào rừng, xông xáo khắp nơi tìm cáo.

D. Hàm răng này vẫn nhỏ quá!

**Câu 4.** **Sau khi thay hàm răng mới, trông thấy Cáo từ xa, Thỏ đã phản ứng:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Xông xáo khắp nơi | B. Muốn thay một trái tim mới |
| C. Sung sướng, đi tìm cáo | D. Sợ quá co giò chạy biến |

**Câu 5.** **Nhân vật Thỏ trong truyện đại diện cho kiểu người nào trong cuộc sống?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Luôn muốn làm mới bản thân. | B. Thích thử thách bản thân. |
| C. Nhát gan, luôn sợ hãi. | D. Dựa dẫm, lợi dụng. |

**Câu 6.** **Câu thành ngữ nào phù hợp để nói về chú Thỏ trong văn bản trên?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Nhanh như thỏ đế. | B. Nhát như thỏ đế. |
| C. Thông minh như thỏ đế. | D. Huênh hoang như thỏ đế. |

**\* Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 7 (*1 điểm*).** Nếu là Thỏ con trong câu chuyện, em sẽ làm gì khi nghe những lời khuyên của bác sĩ Hạc?

**Câu 8 (*1 điểm*).** Qua câu chuyện trên, em rút ra bài học gì đáng quý trong cuộc sống, hãy trình bày suy nghĩ về bài học đó (khoảng 6 -8 dòng).

**PHẦN II. VIẾT (*5,0 điểm*)**

Hiện nay, một bộ phận giới trẻ nghiện mạng xã hội như: Tiktok, Facebook, Instagram, Zalo, thích sống ảo trên mạng xã hội... Hãy viết một bài văn trình bày ý kiến của em về hiện tượng trên?

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THẠCH THẤT**  *(Hướng dẫn chấm gồm 02 trang)* | **HƯỚNG DẪN, BIỂU ĐIỂM CHẤM**  **BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **Năm học: 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7** |

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)**

**TRẮC NGHIỆM (3 điểm)** *Mỗi câu trả lời đúng đạt 0,5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 |
| **Đáp án** | A | B | C | D | C | B |

**VẬN DỤNG ( 2 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **Ý** | **HƯỚNG DẪN** | **ĐIỂM** |
| **7**  ***(1,0 điểm)*** |  | **Nếu em là Thỏ, trước lời khuyên của bác sĩ Hạc, em sẽ:**  - Không nghe theo lời khuyên của bác sĩ Hạc, không thay tim vì mỗi người có những đặc điểm riêng, không phải cứ thay đổi ngoại hình là thay đổi bản chất con người.  - Vì thế, hãy rèn luyện cho mình có tinh thần dũng cảm để không phải nhút nhát, sợ hãi mỗi khi gặp cáo.  *( HS đưa ra ý kiến khác hợp lí, Gv linh hoạt cho điểm)* | 0,5  0,5 |
| **8**  ***(1,0 điểm)*** |  | Bài học rút ra từ chuyện “**Thỏ thay răng”** :  **Gợi ý về nội dung:**  - Việc thay đổi ngoại hình không làm thay đổi bản chất con người.  - Muốn thay đổi bản thân, rèn luyện sự dũng cảm thì hãy thay đổi từ bên trong.  - Cần tỉnh táo để lựa chọn được phương án giải quyết phù hợp với bản thân trước những lời khuyên của người khác  ***(****GV trân trọng cách trả lời khác mà phù hợp của HS, không cứng nhắc theo đáp án)* | 1,0 |

**PHẦN II. VIẾT( 5,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | **Ý** | **HƯỚNG DẪN** | **ĐIỂM** |
| ***(5,0 điểm)*** | **1** | ***1. Yêu cầu về hình thức:***  - Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Sáng tạo: Có những dẫn chứng thuyết phục, lập luận chặt chẽ. | 1,0 |
| **2** | ***2. Yêu cầu về nội dung:***  - Xác định đúng yêu cầu của bài văn nghị luận: Trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện mạng xã hội.  - HS có thể triển khai nội dung nghị luận theo ý kiến riêng nhưng cần đảm bào các ý cơ bản:  **2.1. Mở bài:**  ***- Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận:*** Giới trẻ hiện nay nghiện mạng xã hội là hiện tượng phổ biến.  **2.2. Thân bài**  **\* Giải thích:** *Mạng xã hội* là một kênh thông tin xã hội của phương tiện công nghệ. Tại đó, con người có thể trao đổi thông tin, tìm kiếm thông tin, dùng nó cho nhiều mục đích khác nhau.  **\* Thực trạng:**  - Dành quá nhiều thời gian cho mạng xã hội đến mức quên ăn, quên ngủ, xao nhãng trong học tập và công việc  - Nhiều bạn trẻ hiện nay lâm vào tình trạng nghiện Tiktok, Facebook, Instagram...  - Trở thành một căn bệnh khó chữa của giới trẻ hiện nay.  **\* Nguyên nhân:**  **- Chủ quan:**  + Do giới trẻ chưa có nhận thức đúng đắn, lạm dụng vào mạng xã hội, lười học, ham chơi.  + Do không kiểm soát được thời gian, không xác định được mục tiêu…  **- Khách quan:**  + Do môi trường sống của thời đại CNTT bùng nổ, giới trẻ chưa được trang bị những kiến thức, kĩ năng đầy đủ về hậu quả của việc sử dụng CNTT không đúng cách.  + Gia đình thiếu quan tâm hoặc quản lí giáo dục con chưa nghiêm.  + Nhà trường và các tổ chức xã hội còn chưa tổ chức thường xuyên các hoạt động tuyên truyền giáo dục về vấn đề này.  **\* Hậu quả:**  - Kết quả học tập giảm sút, dẫn đến nhiều hành vi xấu khác...  - Ảnh hưởng đến sức khỏe: gây cận thị, bệnh tự kỷ…  **\* Biện pháp:**  - Bản thân giới trẻ cần rèn luyện cho mình những kĩ năng, kiến thức để sử dụng mạng xã hội hiệu quả.  - Gia đình cần quan tâm, định hướng đúng đắn cho giới trẻ về mạng xã hội để tận dụng lợi ích của nó mang lại.  - Nhà trường và các tổ chức xã hội cần tuyên truyền, tổ chức các buổi trải nghiệm để HS sử dụng mạng xã hội đúng cách…  **2.3. Kết bài**  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Liên hệ: Bản thân cần biết sắp xếp thời gian học tập, giải trí cho phù hợp…  *(GV cần linh hoạt khi chấm, khuyến khích sự sáng tạo từ học sinh)* | 0,25  0,5  0,25  0.5  0.5  0.5  0.5  0.5  0,5 |

**Chú ý:**

**-** *Học sinh làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa;*

*- Điểm toàn bài làm tròn đến 0,5 điểm./.*